|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD& ĐT GIA LÂM**TRƯỜNG THCS DƯƠNG QUANG** | **ĐỀ THI VÀO LỚP 10 THPT** **MÔN LỊCH SỬ** |
|  | **MÃ ĐỀ SỐ 01** |

**Câu 1**: “Điện Biên Phủ trên không” diễn ra trên vùng trời của địa phương nào?

A. Sơn La - Lai Châu B. Việt Bắc.

C. Hà Nội - Hải Phòng D. Nghệ An - Hà Tĩnh.

**Câu 2**: Sau khi về nước ( đầu năm 1941)Nguyễn Ái Quốc đã chọn Cao Bằng làm nơi xây dựng:

A. Khu giải phóng Việt Bắc B. Trung tâm chỉ đạo kháng chiến

C. Sở chỉ huy các chiến dịch D. Căn cứ địa cách mạng

**Câu 3**: Cuộc cách mạng khoa học, kĩ thuật lần hai được diễn ra từ khoảng thời gian:

A. Từ thập kỉ 70 của thế kỉ XX B. Từ những năm 40 của thế kỉ XX

C. Từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX D. Từ những năm 50 của thế kỉ XX trở đi

**Câu 4** : Thách thức lớn nhất của thế giới trong thập kỉ đầu tiên của thế kỉ XXI là gì?

A. Chiến tranh xung đột ở nhiều nơi

B. Nguy cơ cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên

C. Chủ nghĩa khủng bố hoành hành

D. Tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng

**Câu 5:** Nội dung nào dưới đây **không** phải là nhân tố thúc đẩy kinh tế Mĩ phát triển?

A. Lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên phong phú

B. Lợi dụng chiến tranh làm giàu

C. Áp dung Khoa học kĩ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất chất lượng

D. Tận dụng các yếu tố bên ngoài để phát triển như chiến tranh ở Triều Tiên, Việt Nam

**Câu 6** : Ta mở chiến dịch Biên giới thu –đông năm 1950 nhằm mục đích gì?

A. Đánh tan quân Pháp ở miền Bắc

B. Tiêu diệt sinh lực địch, khai thông biên giới Việt Trung, củng cố căn cứ địa Việt Bắc, đẩy mạnh cuộc kháng chiến

C. Phá tan cuộc tấn công mùa xuân của Pháp

D. Bảo vệ thủ đô hà Nội

**Câu 7**: Chiến tranh thế giới thứ hai(1939-1945) kết thúc đã:

A. Tạo ra thế cân bằng về thế và lực giữa các nước tư bản

B. Mở ra thời kì khủng hoảng kéo dài của các nước tư bản

C. Tạo ra những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới

D. Giải quyết được mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thuộc đia

**Câu 8** : Đặc điểm chung của kế hoạch Rơ-ve năm 1949, kế hoạch Đờ Lát đơ Tát-xi-nhi năm 1950 và kế hoạch Na –va 1953 là

A. tiếp tục thống trị Việt Nam lâu dài

B. muốn xoay chuyển cục diện chiến tranh

C. kết thúc chiến tranh trong danh dự

D. phô trương thanh thế, tiềm lực, sức mạnh của Pháp

**Câu 9**: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần 1( 1897-1914) Pháp tập trung vào lĩnh vực:

A. Công nghiệp hóa chất B. Chế tạo máy

C. Luyện kim D. Khai thác mỏ

**Câu 10**: Khó khăn nào dưới đây là khó khăn lớn nhất đưa chính quyền cách mạng nước ta sau ngày 2/9/1945 lâm vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”

A. Các tổ chức phản cách mạng trong nước ngóc dậy chống phá cách mạng

B. Nạn đói, nạn dốt đang đe dọa nghiêm trọng

C. Âm mưu chống phá cách mạng của Trung hoa Dân quốc và Pháp

D. Ngân quỹ nhà nước trống rỗng

**Câu 11**: Đầu những năm 70 của thế kỉ XX Tây Âu trở thành:

A. Trung tâm kinh tế- tài chính duy nhất của thế giới

B. Trung tâm kinh tế- tài chính lớn của thế giới

C. Liên minh kinh tế - tài chính – quân sự lớn nhất thế giới

D. Một trong ba trung tâm kinh tế- tài chính của thế giới

**Câu 12**: Đường lối đổi mới của Đảng được đề ra đầu tiên từ Đại hội nào sau đây?

A. Đại hội IV (12/1976) B. Đại hội V (3/1982)

C. Đại hội VI (12/1986) D. Đại hội VII (6/1991)

**Câu 13**: Một trong những thành tựu kĩ thuật được đánh giá quan trọng nhất của thế kỉ XX là:

A. Tìm ra phương pháp sinh sản vô tính

B. Chế tạo thành công bom nguyên tử

C. Công bố “Bản đồ gen người ”

D. Phát minh ra máy tính điện tử

**Câu14**: Sau đại thắng mùa xuân 1975 nhiệm vụ cấp thiết hàng đầu của Việt Nam là gì?

A. Khắc phục hậu quả chiến tranh và phát triển kinh tế

B. Ổn định tình hình chính trị - xã hội ở miền Nam

C. Thống nhất đất nước về mặt nhà nước

D. Mở rộng quan hệ giao lưu với các nước

**Câu 15**: Sau khi lên nắm quyền lãnh đạo Đảng cộng sản Liên Xô (3/1985) Gooc-ba-chốp đã thực hiện:

A. Tăng cường quan hệ với Mĩ B. Đường lối cải tổ

C. Tiếp tục những chính sách cũ D. Hợp tác với các nước phương Tây

**Câu 16**: Nét độc đáo về hình thức khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền trong cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam là

A. Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn quốc

B. Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên chiến tranh cách mạng

C. Khởi nghĩa từng phần, giành chính quyền từng bộ phận

D. Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa

**Câu 17**: Sự liên kết kinh tế giữa các nước trong khu vực ở Tây Âu khởi đầu là sự ra đời của tổ chức nào ?

A, Cộng đồng than- thép châu Âu B, Liên minh châu Âu

C, Cộng đồng châu Âu D, Cộng đồng kinh tế châu Âu

**Câu18**: Câu nào nói không đúng chính sách đối ngoại của Liên Xô?

A. Thực hiện chính sách đối ngoại hoà bình.

B. Đi đầu và đấu tranh cho nền hoà bình, an ninh thế giới

C. Giúp đỡ, ủng hộ các nước XHCN và phong trào cách mạng thế giới.

D. Chỉ quan hệ với các nước Đông Âu

**Câu 19**: Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp. Thời gian từ phát minh khoa học đến ứng dụng vào sản xuất ngày càng rút ngắn. Đó là đặc điểm của

A. Cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ nhất

B. Cách mạng công nghiệp.

C. Cách mạng văn minh Tin học.

D. Cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai

**Câu 20**: Ngày 17/01/1960 tại Bến Tre đã nổ ra phong trào đấu tranh nào dưới đây?

A. Chống bình định B. Phá “ấp chiến lược”

C. “Đồng khởi” D. Trừ gian diệt ác

**Câu 21**: Công cụ sản xuất mới là:

A. Máy tính, chất dẻo, năng lượng, rô bốt

B. Máy tự động, máy tính, vật lí, người máy

C. Máy tính điện tử ,máy tự động, hệ thống máy tự động

D. Máy tính, sóng vô tuyến, tàu siêu tốc, người máy

**Câu 22**: Nội dung nào dưới đây không phải là ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi”(1959-1960)?

A. Buộc Mĩ phải rút Quân về nước

B. Làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm

C. Cách mạng Miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang tiến công

D. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ

**Câu 23**: Quốc gia đầu tiên phóng thành công tàu vệ tinh nhân tạo lên khoảng không vũ trụ là:

A. Anh B. Liên xô C. Pháp D. Mĩ

**Câu 24**: Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960) có vai trò như thế nào trong cuộc kháng chiến chống Mĩ ?

A. Lãnh đạo nhân dân miền Nam đấu tranh

B. Xây dựng lực lượng cách mạng miền Nam

C. Giữ gìn lực lượng cách mạng chuẩn bị phản công

D. Đoàn kết toàn dân chống đế quốc và chính quyền tay sai

**Câu 25**: Hội nghị I-an-ta được triệu tập ở đâu? Vào thời gian nào?

A. Tại Pháp. Từ ngày 04 đến 12 tháng 4 năm 1945

B. Tại Liên Xô. Từ ngày 04 đến 11 tháng 2 năm 1945

C. Tại Anh. Từ ngày 04 đến 12 tháng 2 năm 1945

D. Tại Mĩ. Từ ngày 04 đến 12 tháng 3 năm 1945

**Câu 26**: Để hoàn thành nhiệm vụ chung, vai trò của cách mạng miền Bắc sẽ là gì?

A. Miền Bắc là hậu phương, có vai trò quyết định trực tiếp.

B. Miền Bắc là hậu phương, có vai trò quyết định nhất.

C. Miền Bắc là hậu phương, có nhiệm vụ chi viện cho cách mạng miền Nam

D. Miền Bắc là hậu phương, có nhiệm vụ bảo vệ cách mạng miền Nam

**Câu 27**: Tình hình chung của các nước châu Phi sau khi giành được độc lập:

A. Tình hình chính trị xã hội ổn định

B. Nền kinh tế phát triển đạt mức tăng trưởng cao

C. Các nước châu Phi nhất trí thành lập nhà nước chung châu Phi

D. Tình trạng đói nghèo, xung đột, nội chiến, nợ nần chồng chất bệnh dịch hoành hành ở nhiều nước châu Phi

**Câu 28**: Chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, được sử dụng theo công thức nào?

A. Cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng quân Ngụy là chủ yếu + vũ khí + trang thiết bị hiện đại của Mĩ.

B. Cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng quân Mĩ là chủ yếu + quân Ngụy + vũ khí + trang thiết bị hiện đại của Mĩ.

C. Cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng lực lượng quân đội Mĩ + quân đồng minh + quân Ngụy + trang thiết bị hiện đại của Mĩ.

D. Cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng lực lượng quân đội Mĩ+quân đồng minh + trang thiết bị hiện đại của Mĩ.

**Câu 29**: Hãy cho biết mục tiêu của tổ chức ASEAN là gì?

A. Giữ gìn hòa bình, an ninh các nước thành viên,củng cố sự hợp tác chính trị,quân sự,giúp đỡ giữa các nước XHCN

B. Đẩy mạnh hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước XHCN

C. Hợp tác phát triển kinh tế, văn hóa giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

D. Liên minh với nhau để mở rộng thế lực.

**Câu 30:** Ý nghĩa lớn nhất của việc miền Bắc đánh bại chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mĩ là gì?

A. Thể hiện quyết tâm đánh thắng giặc Mĩ của quân dân ta.

B. Làm lung lay ý chí xâm lược của đế quốc Mĩ.

C. Bảo vệ miền Bắc.

D. Đánh bại âm mưu phá hoại miền Bắc của đế quốc Mĩ, miền Bắc tiếp tục làm nhiệm vụ của hậu phương lớn.

**Câu 31**: Nhận xét nào phản ánh đúng vai trò của Liên Xô đối với phong trào giải phóng dân tộc sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Đồng minh tin cậy B. Chỗ dựa vững chắc

C. Nước viện trợ không hoàn lại D. Cầu nối kí kết các hiệp ước ngoại giao

**Câu 32**: Ngày 24, 25/4/1970, Hội nghị cấp cao 3 nước Đông Dương họp nhằm mục đích gì?

A. Bắt tay nhau cùng kháng chiến chống Mĩ.

B. Vạch trần âm mưu “Đông Dương hóa chiến tranh” của đế quốc Mĩ.

C. Đối phó với âm mưu của đế quốc Mĩ và biểu thị quyết tâm đoàn kết chiến đấu chống Mĩ của nhân dân 3 nước Đông Dương.

D. Xây dựng căn cứ địa kháng chiến của nhân dân 3 nước Đông Dương.

**Câu 33**: Ních-Xơn thực hiện cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai với ý đồ lớn nhất là gì?

A. Cứu nguy cho chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và tạo thế mạnh trên bàn đàm phán Pa-ri.

B. Ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam.

C. Làm lung lay ý chí quyết tâm chống Mĩ cứu nước của nhân dân ta

D. Phong tỏa cảng Hải Phòng và các sông, luồng lạch, vùng biển miền Bắc

**Câu 34**: Nguyên nhân trực tiếp nào có ý nghĩa quyết định nhất buộc Mĩ phải ký hiệp định Pari (27/1/1973)?

A. Do đòi hỏi của dư luận thế giới đòi chấm dứt chiến tranh Việt Nam

B. Do đòi hỏi của nhân dân Mĩ đòi chấm dứt chiến tranh Việt Nam.

C. Do Mĩ liên tục thất bại quân sự trên chiến trường Việt Nam, nhất là trận “Điện Biên Phủ trên không”.

D. Do Mĩ không còn đủ sức tiếp tục cuộc chiến tranh ở Việt Nam

**Câu 35**: Việc Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử năm 1949 chứng tỏ điều gì?

A. Mĩ mất thế độc quyền không còn hù dọa thế giới bằng vũ khí nguyên tử

B. Lực lượng quân sự của Liên Xô và Mĩ cân bằng

C. Đánh dấu bước phát triển khoa học – kĩ thuật của Liên Xô

D. Cân bằng quân sự phá vỡ thế độc quyền nguyên tử của Mĩ

**Câu36**: Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau 1954 là gì?

A. Tiếp tục đấu tranh vũ trang chống thực dân Pháp.

B. Đấu tranh chính trị chống Mĩ - Diệm, đòi thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, bảo vệ hòa bình.

C. Bảo vệ miền Bắc XHCN, để Miền Bắc đủ sức chi viện cho miền Nam.

D. Chống “tố cộng”, “diệt cộng”, đòi quyền tự do, dân chủ.

**Câu 37**:. Tình hình thế giới từ 1991 đến nay diễn ra theo mấy xu thế?

A. Hai xu thế B. Ba xu thế C. Bốn xu thế D. Năm xu thế

**Câu 38**: Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu chủ nghĩa xã hội mà phải làm gì?

A. Làm cho chủ nghĩa xã hội ngày càng tốt đẹp hơn.

B. Làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả.

C. Làm cho mục tiêu đã đề ra nhanh chóng được thực hiện.

D. Làm cho mục tiêu đã đề ra phù hợp với thực tiễn đất nước.

**Câu 39**: Ý nghĩa then chốt, quan trọng nhất của cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai?

A. Tạo ra một khối lượng hàng hoá đồ sộ

B. Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ

C. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất

D. Sự giao lưu quốc tế ngày càng được mở rộng

**Câu40:** Nhân tố khách quan nào đã giúp kinh tế các nước Tây Âu hồi phục sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Tiền bồi thường chiến phí từ các nước bại trận

B. Sự nỗ lực của toàn thể nhân dân trong nước

C. Viện trợ của Mĩ theo kế hoạch Mác-san

D. Sự giúp đỡ viện trợ của Liên Xô

 -----Hết –

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD& ĐT GIA LÂM**TRƯỜNG THCS DƯƠNG QUANG** | **ĐỀ THI VÀO LỚP 10 THPT** **MÔN LỊCH SỬ** |
|  | **MÃ ĐỀ SỐ 02** |

**Câu 40**: Thành tựu quan trọng nào của cách mạng khoa học-kĩ thuật đã tham gia tích cực vào việc giải quyết vấn đề lương thực cho loài người?

A. Phát minh sinh học. B. Phát minh hóa học

C. "Cách mạng xanh". D. Tạo ra công cụ lao động mới

**Câu 1**: Ngay sau chiến tranh thế giới thứ hai, quan hệ giữa Liên Xô và Mĩ:

A. Quan hệ láng giềng thân thiện

B. Quan hệ đối đầu

C. Quan hệ đồng minh

D. Quan hệ hợp tác hữu nghị

**Câu 3** : Trong cách mạng tháng Tám năm 1945, khởi nghĩa ở các đô thị thắng lợi có ý nghĩa quyết định nhất vì đây là nơi

A. Có nhiều thực dân đế quốc

B. Đặt cơ quan đầu não chỉ huy của cách mạng

C. Tập trung các cơ quan đầu não của kẻ thù

D. Có đông đảo quần chúng nhân dân được giác ngộ

**Câu 4:** Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô khôi phục kinh tế trong bối cảnh :

A. Nhận được khoản bồi thường chiến phí lớn từ các nước phát xít bại trận

B. Chiếm được nhiều thuộc địa

C. Bị chiến tranh tàn phá hết sức nặng nề

D. Thu được nhiều lợi nhuận nhờ vào buôn bán vũ khí

Câu 5: Tại sao ta kí Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 với Pháp?

A. Tránh tình trạng cùng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù .

B. Tập trung lực lượng để đánh Tưởng

C. Nhờ vào Anh để chống Tưởng

D. Đầu hàng Tưởng .

**Câu 6:** Cuộc chiến tranh lạnh do Mĩ Phát động nhằm chống lại Liên Xô là cuộc chiến:

A. Không tiếng súng nhưng đặt thế giới trong tình trạng căng thẳng

B. Giành thị trường quyết liệt giữa Mĩ và Liên Xô

C. Với những xung đột trực tiếp giữa Mĩ và Liên Xô

D. Không hồi kết về quân sự và ý thức hệ giữa Mĩ và Liên xô

**Câu 7**: Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) chiến thắng nào dưới đây của quân dân miền Nam đã buộc Mĩ phải chấp nhận đến bàn đàm phán với ta tại hội nghị Pa-ri?

A. Thắng lợi trong trận “ Điện Biên Phủ trên không” năm 1972

B. Thắng lợi của phong trào “Đồng khởi ”những năm 1959-1960

C. Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968

D. Chiến thắng trong cuộc Tiến công chiến lược 1972

**Câu 8**: Một trong những nguyên nhân dẫn tới việc Liên Xô và Mĩ tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh (12/1989) là:

A. Nền kinh tế các nước đều lâm vào khủng hoảng trầm trọng

B. Sự suy giảm về thế mạnh của hai nước trên nhiều mặt

C. Phạm vi ảnh hưởng của Mĩ bị mất, của Liên Xô bị thu hẹp

D. Trật tự hai cực Ianta bị xói mòn và sụp đổ hoàn toàn

**Câu 9** : Nhận định nào đúng nhất về vai trò của hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954) của nhân dân Việt Nam?

A. Cung cấp sức người, sức của cho quân ta mở các chiến dịch quyết định

B. Đem lại quyền lợi cho nhân dân, động viên khích lệ chiến sĩ ngoài chiến trường

C. Đáp ứng nhu cầu cung cấp cho kháng chiến ngày càng lớn về vật chất và tinh thần

D. là nền móng để xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân

**Câu 10**: Ga-ga -rin ( Liên Xô ) là người thực hiện thành công:

A. Hành trình khám phá sao hỏa

B. Kế hoạch thám hiểm sao mộc

C. Hành trình chinh phục vũ trụ

D. Chuyến bay vòng quanh trái đất

**Câu 11**: Thắng lợi nào dưới đây có ý nghĩa kết thúc cuộc kháng chiến cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954)của nhân dân Việt Nam

A. Chiến thắng Biên giới thu – đông

B. Chiến thắng Thượng Lào

C. Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được kí kết

D. Chiến thắng Điện Biên Phủ

**Câu 12**: Biểu hiện rõ nhất của sự phát triển kinh tế “thần kì”của kinh tế Nhật Bản từ năm 1960 đến những năm 1973 là:

A. Kinh tế vượt Anh, Pháp, Đức, Ita lia

B. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm tăng nhanh

C. Trở thành một trong ba trung tâm kinh tế- tài chính của thế giới

D. Dẫn đầu thế giới về công nghiệp dân dụng

**Câu 13**: Nội dung nào dưới đây thuộc về chủ trương của ta trong Đông- Xuân 1953-1954?

A. Trong vòng 18 tháng chuyển bại thành thắng

B. Tập trung lực lượng tiến công vào những hướng chiến lược quan trọng mà địch tương đối yếu

C. Tránh giao chiến ở miền Bắc với địch để chuẩn bị đàm phán

D. Giành thắng lợi nhanh chóng về quân sự trong Đông – Xuân 1953-1954

**Câu 14**: Cơ sở hình thành khuôn khổ trật tự thế giới hai cực I-an-ta sau chiến tranh thế giới thứ hai là:

A. Quyểt định về việc phân chia khu vực ảnh hưởng ở châu Âu của hội nghị I-an-ta

B. Quyểt định về việc phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Á của hội nghị I-an-ta

C. Toàn bộ những thỏa thuận của ba cường quốc Liên Xô Mĩ Anh sau hội nghị I-an-ta

D. Toàn bộ những quy định về việc phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa hai cường quốc tại hội nghị I-an-ta

**Câu 15**: Hình thức chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, được tiến hành bằng quân đội tay sai, dưới sự chỉ huy của hệ thống “cố vấn ” Mĩ, dựa và vũ khí, phương tiện chiến tranh của Mĩ là chiến lược

A. “Chiến tranh cục bộ ”

B. “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh”

C. “chiến tranh đơn phương”

D. “chiến tranh đặc biệt”

**Câu 16**: Điều kiện khách quan nào thuận lợi sau đây tạo thuận lợi cho các dân tộc Đông Nam Á nổi dậy giành chính quyền ngay sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Các nước Đồng minh tiến vào giải phóng Đông Nam Á

B. Liên Xô giúp đỡ các nước Đông Nam Á

C. Phát xít Nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện

D. Được sự giúp đỡ của quân Mĩ

**Câu 17**: Thắng lợi lớn nhất mà ta đạt được trong Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương là

A. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội

B. Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương

C. Các nước tham dự hội nghị Giơ-ne-vơ cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ba nước Đông Dương

D. Đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược của thực dân Pháp

**Câu 18**: Sự kiện nào sau đây đánh dấu chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô chấm dứt?

A. Đảng cộng sản Liên Xô bị đình chỉ hoạt động

B. Các nước cộng hòa tách ra khỏi Liên bang Xô viết và tuyên bố độc lập

C. Cộng đồng các quốc gia độc lập SNG thành lập

D. Lá cờ Liên bang Xô viết trên nóc điện Crem –li bị hạ xuống

**Câu 19**: Ngày 20/9/1977, Việt nam gia nhập tổ chức quốc tế nào dưới đây ?

A. Tổ chức thương mại thế giới (WTO)

B. Liên hợp quốc (UN)

C. Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á- Thái Bình Dương (APFC)

D. Diễn đàn hợp tác Á-Âu (ASEM)

**Câu 20**: Quốc gia nào sau đây được coi như “Ngọn cờ đi tiên phong hàng đầu ” trong phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mi la-tinh sau chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Cu-ba B. An-giê-ri C. Bô-li-vi-a D. Ăng-gô-la

**Câu 21**: Âm mưu cơ bản của chiến lược “chiến tranh đặc biệt”của Mĩ tiến hành ở miền Nam Việt Nam là gì ?

A. Dùng người Việt đánh người Việt

B. Tiêu diệt lực lượng của ta

C. Kết thúc chiến tranh

D. Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh

**Câu 22**: Hậu quả mà cả thế giới phải gánh chịu trong “chiến tranh lạnh” là gì?

A. Cả thế giới trong tình trạng căng thẳng của một cuộc chiến sắp nổ ra

B. Các nước đế quốc đã có một khối lượng khổng lồ về tiền và vũ khí.

C. Cả thế giới đều phát triển nhờ chiến tranh.

D. Thúc đẩy các nước phát triển vũ khí hạt nhân.

**Câu 23**: Âm mưu của Mĩ đối với miền Nam Việt Nam sau hiệp định Giơ-ne-vơ1954 là

A. Biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới

B. Biến nước ta thành thị trường tiêu thụ hàng hóa của Mĩ

C. Đưa quân đội Mĩ vào miền Nam

D. Phá hoại cơ sở kinh tế của ta

**Câu 24**: Một tổ chức khu vực lớn nhất chặt chẽ nhất và có những thành công lớn của các nước Tây Âu là:

A. Cộng đồng than- thép châu Âu B. Liên minh châu Âu

C. Cộng đồng châu Âu D. Cộng đồng kinh tế châu Âu

**Câu 25**: Cách mạng miền Nam có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mĩ và tay sai của chúng, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?

A. Có vai trò quan trọng nhất B. Có vai trò cơ bản nhất

C. Có vai trò quyết định trực tiếp. D. Có vai trò quyết định nhất.

**Câu 26**: Những phát minh to lớn nào trong lĩnh vực khoa học cơ bản của cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật lần 2?

A. Văn học, Hóa học, Lịch sử B. Toán, Vật lí, Địa lí, Hóa học

C. Toán Vật lí, Hóa học, Sinh học D. Toán, Vật lí, Hóa học

**Câu 27**: Đại hội Đảng III xác định nhiệm vụ chung của cách mạng hai miền là gì ?

A. Miền Bắc tiến hành cách mạng XHCN.

B. Miền Nam đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân

C. Thực hiện thống nhất nước nhà.

D. Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước,thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

**Câu 28**: Để phát triển khoa học kĩ thuật, Nhật Bản có hiện tượng gì ít thấy ở các nước khác?

A. Coi trọng việc nhập kĩ thuật hiện đại, mua bằng phát minh của nước ngoài

B. Coi trọng và phát triển nền giáo dục quốc dân, khoa học kĩ thuật

C. Xây dựng nhiều công trình hiện đại trên mặt biển và dưới đáy biển

D. Đi sâu vào các ngành công nghiệp dân dụng

**Câu 29**: Nhiệm vụ cơ bản của miền Bắc trong thời kì 1965 - 1968 ?

A. Chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mĩ

B. Đảm bảo giao thông vận tải thường xuyên thông suốt, phục vụ chiến đấu, sản xuất và đời sống

C. Vừa chiến đấu, vừa sản xuất và thực hiện nhiệm vụ hậu phương lớn.

D. Hỗ trợ cho cuộc chiến đấu của nhân dân miền Nam.

**Câu 30**: Yếu tố quyết định để Đảng, Chính phủ ta phát động kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp là

A. Thực dân Pháp tấn công ta nhiều nơi ở Hà Nội

B. Thực dân Pháp gửi tối hậu thư đòi Chính phủ ta giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu

C. Điều kiện đấu tranh chính trị, ngoại giao với Pháp ta không còn nữa

D. Thực dân Pháp bội ước, tấn công ta ở Nam bộ, Nam Trung Bộ và Bắc Bộ

**Câu 31**: Thủ đoạn trong chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh” là gì?

A. Tăng số lượng ngụy quân.

B. Rút dần quân Mĩ về nước.

C. Mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc, tiến hành chiến tranh xâm lược Lào, Cam-pu-chia.

D. Cô lập cách mạng Việt Nam.

**Câu 32**: Sai lầm cơ bản nhất của các nước Đông âu trong xây dựng CNXH từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX?

A. Tiếp thu một cách máy móc dập khuôn mô hình của Liên Xô

B. Vay nợ nước ngoài quá lớn

C. Đàn áp phong trào đấu tranh của quần chúng

D. Không đề ra cải cách cần thiết và đúng đắn

**Câu 33**: Pháp tiến hành ở Đông Dương sau chiến tranh thế giới thứ nhất là cuộc khai thác lần thứ mấy?

A. Chương trình khai thác lần 1.

B. Chương trình khai thác lần 2.

C. Chương trình phục hưng kinh tế.

D. Chương trình khôi phục kinh tế Việt Nam.

**Câu 34**: Trong việc thực hiện “chiến lược toàn cầu” Mĩ đã vấp phải thất bại, tiêu biểu ở đâu?

A. Trong cuộc chiến tranh Triều Tiên B. Chiến tranh Trung Quốc

C. Chiến tranh xâm lược Việt Nam D. Chiến tranh chống Cu-ba

**Câu 35:** Kế hoạch giải phóng miền Nam được Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra trong 2 năm, đó là 2 năm nào?

A. 1972 – 1973 B. 1973 – 1974 C. 1974 - 1975. D. 1975 -1976

**Câu 36**: Tội ác lớn nhất của chủ nghĩa A-pác-thai ở châu Phi là gì?

A. Bóc lột tàn bạo người da đen

B. Gây chia rẽ nội bộ người Nam Phi.

C. Tước quyền tự do của người da đen

D. Phân biệt chủng tộc và kì thị chủng tộc đối với người da đen.

**Câu 37:** Ý nghĩa lớn nhất của chiến dịch Tây Nguyên là gì?

A. Là nguồn cổ vũ mạnh mẽ để quân ta tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam.

B. Làm cho tinh thần địch hốt hoảng, mất khả năng chiến đấu

C. Chuyển cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước sang giai đoạn mới : Từ tiến công chiến lược phát triển thành tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.

D. Đó là thắng lợi mở đầu,có ý nghĩa hết sức quan trọng.

**Câu 38**: Hòa bình,ổn định, hợp tác phát triển vừa là:

A. Nhiệm vụ chung của toàn nhân loại khi bước vào thế kỉ XXI.

B. Vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với các dân tộc khi bước vào thế kỉ XXI .

C. Trách nhiệm của các nước đang phát triển

D. Trách nhiệm của các nước phát triển

**Câu 39:** Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mĩ (1946 - 1954) quân dân ta đã giành những thắng lợi to lớn, trong đó thắng lợi nào quyết định nhất?

A. Chiến dịch Việt Bắc thu đông (1947).

B. Chiến dịch Biên Giới thu đông (1947).

C. Chiến dịch Hòa Bình (1952).

D. Chiến cuộc Đông - Xuân (1953 - 1954) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954).

**Câu 40**: Sự kiện nào thể hiện quyền làm chủ của nhân dân Việt Nam sau cách mạng tháng tám 1945 là

A. Hiến pháp nước ta đầu tiên được công bố

B. Phát hành tiền Việt Nam

C. Thành lập quân đội quốc gia Việt Nam

D. Cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên được diễn ra

**---------- Hết----------**